

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

*

Số -QĐ/BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế phối hợp triển khai thực hiện
Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;
- Căn cứ Quyết định số 01-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại thành phố Hải Phòng (gọi tắt là Ban Chỉ đạo thành phố); Quyết định số 1853-QĐ/TU, ngày 17/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo thành phố;
- Căn cứ Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố;

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,

**BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ THÀNH PHỐ**
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW (để báo cáo),
- Các đồng chí UVBTV Thành ủy,
- Các đồng chí thành viên BCĐ thành phố,
- Các ban, sở, ngành thành phố,
- Các đảng ủy xã, phường, đặc khu,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Đỗ Mạnh Hiến

QUY CHẾ
phối hợp triển khai thực hiện
Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố
*(Kèm theo Quyết định của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, cơ chế phối hợp thực hiện giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy với các đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Văn phòng Thành ủy và các Ban xây dựng Đảng của Thành ủy; các sở, ngành thành phố; đảng ủy các xã, phường, đặc khu trong việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố *(sau đây viết tắt là Phong trào)*.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ nguyên tắc tổ chức, hoạt động theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố.

2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Bảo đảm hoạt động phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi giúp các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Mục đích, nội dung phối hợp

1. Mục đích phối hợp

1.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.2. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Phong trào, bảo đảm hiệu quả, thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

1.3. Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

2. Nội dung phối hợp

2.1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số của thành phố gắn với chuyển đổi số quốc gia.

2.2. Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương; rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách của thành phố; tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về thể chế nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm *“không ai bị bỏ lại phía sau”* và *“người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”*.

2.3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

2.4. Phát động Phong trào thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

2.5. Lồng ghép thực hiện Phong trào vào các kế hoạch, đề án, chương trình chuyển đổi số của thành phố; gắn với triển khai thực hiện Đề án *“Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*¹, Phong trào *“Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”*².

2.6. Những nội dung khác do Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố giao có liên quan đến triển khai thực hiện Phong trào.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị phối hợp

1. Trách nhiệm chung

¹ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

² Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được phân công tại mục IV. Tổ chức thực hiện và Phụ lục kèm theo Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 478-KH/TU*).

- Phối hợp thực hiện các nội dung được nêu tại mục 2 Điều 3 Quy chế này.

- Định kỳ trao đổi tình hình, kết quả triển khai Phong trào theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Trách nhiệm cụ thể

Ngoài thực hiện những nhiệm vụ cụ thể được phân công tại Kế hoạch số 478-KH/TU, các cơ quan, đơn vị phối hợp có trách nhiệm:

2.1. Trách nhiệm của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào; tham mưu kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào của Ban Chỉ đạo thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Phong trào theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo thành phố và Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Chỉ đạo thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng của thành phố, cổng thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước, hệ thống loa phát thanh của các địa phương, các nền tảng số của Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng, các nền tảng mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo... về chuyển đổi số và Phong trào.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng trên toàn thành phố.

2.2. Trách nhiệm của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố

- Chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” bằng các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

2.2.1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chỉ tiêu số (3) năm 2025, 2026 tại mục III “Chỉ tiêu cụ thể” của Kế hoạch số 478-KH/TU.

- Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm; kết hợp

giữa hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo các hội, hiệp hội công nghệ thông tin, an toàn thông tin và các doanh nghiệp công nghệ số: (1) Hỗ trợ hạ tầng số và các nguồn lực về con người, tài chính; triển khai các chương trình, gói ưu đãi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số cho người dân. Tham gia phát triển đa dạng các nền tảng số, phục vụ chính quyền, người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia. (2) Xây dựng các khóa học, trực tiếp tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho các nhóm đối tượng phù hợp với thể mạnh của hội, hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số. Điều động nhân sự tham gia đội ngũ giáo viên, tình nguyện viên triển khai Phong trào.

2.2.2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chỉ tiêu số (2) năm 2025; chỉ tiêu số (2), (6) năm 2026 tại mục III. Chỉ tiêu cụ thể của Kế hoạch số 478-KH/TU, cụ thể:

- Căn cứ quy định của Trung ương xây dựng văn bản cụ thể hóa chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập trong ngành giáo dục và đào tạo của thành phố, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.

- Triển khai các tài liệu, bài giảng theo quy định cho cả người dạy và người học phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập.

2.2.3. Sở Nội vụ

- Tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chỉ tiêu số (1) năm 2025, 2026 tại mục III. Chỉ tiêu cụ thể của Kế hoạch số 478-KH/TU.

- Chỉ đạo tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao tri thức, trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện phát động thi đua lập thành tích trong Phong trào trên địa bàn thành phố.

2.2.4. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu triển khai hướng dẫn của Trung ương về cơ chế, chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tham gia Phong trào Bình dân học vụ số.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng phương án bố trí kinh phí đối với các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 478-KH/TU.

2.2.5. Công an thành phố

- Tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chỉ tiêu số (4) năm 2025, 2026 tại mục III. Chỉ tiêu cụ thể của Kế hoạch số 478-KH/TU.

- Chỉ đạo việc khai thác và hướng dẫn cán bộ, đảng viên và Nhân dân sử dụng hiệu quả nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “*Bình dân học vụ số*” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyên đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn thành phố.

2.3. Trách nhiệm của Văn phòng Thành ủy

Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào; phối hợp tham mưu và triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Phong trào; hướng dẫn đôn đốc, thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Phong trào theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo thành phố và Ban Chỉ đạo Trung ương; phối hợp bố trí kinh phí triển khai thực hiện Phong trào trong các cơ quan đảng của thành phố.

2.4. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

- Tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chỉ tiêu số (5) năm 2025, 2026 tại mục III. Chỉ tiêu cụ thể của Kế hoạch số 478-KH/TU.

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức thành viên trên địa bàn thành phố. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên thành viên của Mặt trận Tổ quốc tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào theo quy định.

- Chỉ đạo, phối hợp chỉ đạo phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: (1) Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động; (2) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

- Chỉ đạo Thành Đoàn: Phát động chiến dịch Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số vào các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân tại 100% các xã, phường, đặc khu cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số. Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào...

2.5. Trách nhiệm của Trường Chính trị Tô Hiệu

Triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được giao theo quy định, chức năng, nhiệm vụ.

2.6. Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng

Thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, truyền thông về Phong trào, xây dựng chuyên trang, chuyên mục, các tin, bài viết, các phóng sự... về hoạt động của Phong trào trên trang Thông tin điện tử của thành phố và trên các nền tảng số của Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng.

Điều 5. Cơ chế phối hợp

1. Trao đổi thông tin, tài liệu

1.1. Các cơ quan phối hợp chủ động thông báo, trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu theo nội dung yêu cầu, đề nghị phối hợp; cơ quan được đề nghị phải có ý kiến trả lời bằng văn bản theo đúng thời hạn yêu cầu hoặc thống nhất với cơ quan đề nghị về thời gian trả lời, cung cấp thông tin, tài liệu. Các cơ quan phối hợp có thể trao đổi, thống nhất trước về các nội dung liên quan đến công tác phối hợp, sau đó cụ thể bằng văn bản.

1.2. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khi thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố có nội dung liên quan đến Phong trào, các cơ quan liên quan đồng thời gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để phục vụ công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp.

1.3. Khi cần thiết, căn cứ nội dung phối hợp cụ thể, lãnh đạo các cơ quan phối hợp phân công các đơn vị chức năng hoặc cử cán bộ trực tiếp tham mưu, giải quyết nội dung phối hợp, trao đổi thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung phối hợp.

2. Cử cán bộ trực tiếp phối hợp

2.1. Căn cứ yêu cầu, nội dung phối hợp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy có văn bản mời hoặc đề nghị cơ quan liên quan cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào.

2.2. Khi cử cán bộ phối hợp, các cơ quan liên quan có trách nhiệm cử đúng thành phần, có chuyên môn phù hợp, có năng lực, kinh nghiệm, trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ phối hợp.

3. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp

3.1. Khi tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp liên quan đến triển khai Phong trào, tùy theo yêu cầu, nội dung phối hợp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy có trách nhiệm mời cơ quan liên quan cử cán bộ tham dự, cơ quan liên quan cử cán bộ dự họp đúng thành phần, có chuyên môn phù hợp.

3.2. Khi tổ chức hội nghị chuyên đề giao ban định kỳ hoặc đột xuất về triển khai Phong trào, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy có văn bản đề nghị cơ quan liên quan chuẩn bị báo cáo, thông tin, tài liệu theo đề cương gửi về cơ quan chủ trì đúng thời hạn để Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo và tài liệu trình hội nghị.

3.3. Khi cần thiết phải tổ chức cuộc họp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, căn cứ nội dung, trách nhiệm phối hợp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy mời cơ quan liên quan dự họp để thảo luận, thống nhất tham mưu xử lý theo quy định. Trường hợp vẫn còn khó khăn, vướng mắc chưa giải quyết được thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố chủ trì chỉ đạo xử lý.

4. Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản theo nội dung phối hợp: Khi một trong các cơ quan cần lấy ý kiến tham gia vào các dự thảo văn bản và các vấn đề khác có liên quan đến Phong trào, cơ quan chủ trì chủ động gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến cơ quan phối hợp kèm theo tài liệu liên quan. Cơ quan phối hợp có ý kiến trả lời bằng văn bản theo đúng thời gian được yêu cầu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Chế độ báo cáo

Định kỳ hằng quý, 06 tháng, 01 năm (chậm nhất ngày 20 của tháng cuối kỳ) hoặc khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo tình hình thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo thành phố.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ

nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của Pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài thành phố và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung trong Quy chế.

2. Các cơ quan phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế phối hợp và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện để phát huy hiệu lực, hiệu quả của Quy chế phối hợp.

3. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan liên quan và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố việc thực hiện Quy chế. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện Quy chế.

4. Quy chế có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các cơ quan liên quan trao đổi kịp thời về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo thành phố xem xét, quyết định./.